

Số: **1728** /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày **24** tháng **7** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Hướng dẫn việc lập, phê duyệt, thông báo kế hoạch thu
Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ
quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên: Số 952/QĐ-UBND
ngày 29/4/2022 về việc tổ chức lại Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên;
số 1626/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 về việc thành lập Hội đồng quản lý
Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên; số 1627/QĐ-UBND ngày
13/7/2022 về việc thành lập Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh
Thái Nguyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên
tại Tờ trình số 15/TTr-QPCTT ngày 03/7/2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn việc lập, phê duyệt, thông báo kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - LĐVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CNN&XD, KT.
- Bách chất, 04/7/2023, QĐ 1



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN

**Việc lập, phê duyệt, thông báo kế hoạch thu
Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1728** /QĐ-UBND ngày **24**/7/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Thực hiện công tác thu Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên theo quy định hiện hành; nâng cao ý thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; đảm bảo tất cả tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể; các doanh nghiệp; công dân trong độ tuổi lao động (*trừ đối tượng được miễn, giảm theo quy định*) trên địa bàn tỉnh có nghĩa vụ đóng góp Quỹ; đảm bảo thu đúng, thu đủ theo thời gian quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC ĐÓNG GÓP

Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

III. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM, TẠM HOÃN ĐÓNG GÓP

1. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp: Theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

2. Kê khai và xác nhận đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ

a) Đối tượng là hợp tác xã không có nguồn thu, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài (*quy định tại điểm i, điểm k khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ*) nộp bảng kê khai kế hoạch thu Quỹ đã tính toán số tiền được miễn, giảm kèm theo hồ sơ đề nghị miễn, giảm, tạm hoãn gửi UBND cấp huyện để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Hồ sơ đề nghị miễn, giảm như sau:

- Hồ sơ đề nghị miễn đóng góp Quỹ do bị thiệt hại thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị khi phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn 0,02% tổng giá trị tài sản trước khi bị thiên tai; hoặc phải ngừng sản xuất 05 ngày trở lên; hoặc hợp tác xã kinh doanh không có nguồn thu. Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị (*theo mẫu 05*)

kèm theo các giấy tờ liên quan như hợp đồng sửa chữa khắc phục, hợp đồng kinh tế chứng minh số tiền phải sửa chữa lớn hơn 0,02% tổng giá trị tài sản của tổ chức trước khi thiên tai xảy ra, gửi UBND cấp huyện nơi có tài sản bị thiệt hại để xác nhận trực tiếp vào đơn.

- Hồ sơ đề nghị miễn, giảm đóng góp Quỹ do được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, gồm: Đơn đề nghị (*theo mẫu 06*) và các giấy tờ chứng minh đơn vị được hưởng chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp của cấp thẩm quyền; Bảng kế hoạch thu, nộp Quỹ đã tính toán số tiền đề nghị miễn, giảm đóng góp Quỹ của tổ chức kinh tế và kèm theo Báo cáo tài chính năm trước.

b) Đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức Hội và lực lượng vũ trang được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động được hưởng chính sách miễn thu Quỹ tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ (*trừ điểm h, i và k*) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị lập kế hoạch ký xác nhận trực tiếp vào Bảng Kế hoạch thu, nộp Quỹ (*lưu tại cơ quan, đơn vị*).

c) Đối tượng lao động không hưởng lương là thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo, cận nghèo; thành viên hộ gia đình sinh sống ở các xã khu vực III (*theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ*), các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi (*theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc*) được miễn đóng góp Quỹ. UBND cấp xã thực hiện tổng hợp, kê khai tổng số lao động được miễn đóng góp vào Kế hoạch thu, nộp Quỹ của xã trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định miễn đóng góp.

IV. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH MIỄN, GIẢM, TẠM HOÃN VÀ THỜI GIAN ĐƯỢC MIỄN, GIẢM, TẠM HOÃN ĐÓNG GÓP QUỸ

Theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

V. CÔNG TÁC LẬP, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH THU QUỸ

1. Chủ thể lập, phê duyệt Kế hoạch thu Quỹ

- Cơ quan, đơn vị hoạt động trên địa bàn tỉnh phụ thuộc tài chính của đơn vị cấp trên có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh, thì cơ quan cấp trên là chủ thể lập, phê duyệt kế hoạch cho cả đơn vị cấp dưới (*Cơ quan cấp tỉnh: Các sở, ban, ngành là chủ thể lập Kế hoạch thu, nộp Quỹ chung toàn ngành cho các đơn vị trực thuộc, các đơn vị theo ngành dọc của mình quản lý từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã*). Trường hợp cơ quan cấp trên có trụ sở ngoài tỉnh Thái Nguyên thì đơn vị cấp dưới hoạt động trên địa bàn tỉnh là chủ thể lập, phê duyệt kế hoạch.

- Cơ quan, đơn vị lập, phê duyệt Kế hoạch thu Quỹ chi tiết và lưu tại cơ quan, đơn vị để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát sau này. Chỉ gửi phần

tổng số kế hoạch thu và miễn đóng góp Quỹ về Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

2. Xác định đối tượng thu và cách tính mức thu Quỹ

a) Xác định tuổi của người có nghĩa vụ nộp Quỹ: Từ đủ 18 tuổi đến hết tuổi lao động theo quy định.

b) Cách tính số tiền nộp Quỹ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức Hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và lực lượng vũ trang, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp nhà nước đóng một phần hai của mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng.

Mức lương cơ sở thực hiện theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ. Như vậy, một phần hai của 1.800.000 đồng chia cho số ngày làm việc trong tháng (trung bình 22 ngày) bằng **40.909 đồng/người/năm (làm tròn 41.000 đồng)**.

c) Cách tính số tiền nộp Quỹ đối với người lao động trong các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước đóng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (*trừ cán bộ quản lý trong doanh nghiệp Nhà nước, đã đóng Quỹ theo quy định tại điểm b nêu trên*) đóng một phần hai của mức lương tối thiểu vùng chia cho số ngày làm việc trong tháng theo hợp đồng lao động.

Mức lương tối thiểu vùng thực hiện theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Cụ thể phải nộp Quỹ Phòng chống thiên tai/người/năm, như sau:

Địa phương	Vùng	Lương tối thiểu (đồng/tháng)	Số tiền phải nộp Quỹ (đồng/người/năm)
Thành phố: Thái Nguyên, Sông Công và Phở Yên	II	4.160.000	80.000
Huyện: Phú Bình, Phú Lương, Đồng Hỷ và Đại Từ	III	3.640.000	70.000
Các huyện còn lại	IV	3.250.000	62.500

d) Người lao động có hợp đồng làm việc thời vụ trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, tổ chức kinh tế, tính mức đóng Quỹ bằng người lao động tự do, không hưởng lương thuộc các xã, phường, thị trấn là 10.000 đồng/người/năm.

đ) Đối với các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước đóng trên địa bàn lập kế hoạch thu Quỹ cho 02 khoản thu, gồm: Đóng góp mức 0,02% của tổng giá trị

tài sản hiện có theo báo cáo tài chính năm trước của doanh nghiệp, hợp tác xã và đóng góp của người lao động tại doanh nghiệp, hợp tác xã (*người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp chỉ phải đóng 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất*).

e) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp từ thiện, tự nguyện cho Quỹ; trong các biểu kê khai, dành một cột cho tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện cho Quỹ để phục vụ theo dõi và đề xuất khen thưởng.

VI. THÔNG BÁO THU QUỸ, THỰC HIỆN NỘP QUỸ VÀ PHÂN BỐ QUỸ CHO CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

1. Thông báo thu, nộp Quỹ của cơ quan quản lý Quỹ gửi đến các cơ quan, đơn vị, địa phương có tên trong danh sách kèm theo. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Thông báo để thực hiện thu, nộp Quỹ theo Kế hoạch thu Quỹ của cơ quan, đơn vị (*bản kế hoạch thu, nộp Quỹ lưu tại cơ quan, đơn vị*).

2. Thực hiện thu, nộp Quỹ và phân bổ Quỹ cho cấp huyện, cấp xã: Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2 Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ. Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh trình UBND tỉnh quyết định phân bổ cho các xã khu vực III sau khi đã hoàn thành công tác thu, nộp Quỹ của từng năm.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội và lực lượng vũ trang; các cơ quan Trung ương, ngân hàng nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh lập, phê duyệt kế hoạch thu, nộp của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo ngành dọc từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã (*theo mẫu 01*), gửi Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh trước ngày 30 tháng 4 hàng năm.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài đóng trên địa bàn các huyện, thành phố căn cứ đối tượng mức đóng góp, các đối tượng miễn, giảm, tạm hoãn, các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn cấp huyện (bao gồm cả doanh nghiệp thực hiện kê khai và nộp thuế tại Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên; doanh nghiệp nhà nước) để lập, phê duyệt kế hoạch thu, nộp Quỹ của cơ quan, đơn vị, người lao động do mình quản lý gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế thành phố tổng hợp trước ngày 15 tháng 4 hàng năm.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ đối tượng, mức đóng góp thuộc phạm vi quản lý, các đối tượng miễn, giảm, tạm hoãn để xây dựng kế hoạch thu, nộp chung của địa phương (*theo mẫu 04*), gửi Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai trước ngày 30 tháng 4 hàng năm.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch thu, nộp của cán bộ, công chức, người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước làm việc tại xã và người lao động khác trên địa bàn (*không kê khai các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế đã thực hiện nộp Quỹ tại đơn vị công tác để tránh việc thu trùng lặp*) theo mẫu 03; gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện /Phòng Kinh tế thành phố tổng hợp trước ngày 15 tháng 4 hàng năm.

- Giao nhiệm vụ cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện /Phòng Kinh tế thành phố:

+ Đôn đốc các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, UBND cấp xã thuộc cấp huyện lập và nộp Kế hoạch thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai đúng quy định.

+ Chủ trì thẩm định và tổng hợp danh sách các đối tượng được miễn đóng góp Quỹ quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ (*trừ điểm i, điểm k*) trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

+ Chủ trì thẩm định và tổng hợp danh sách các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ quy định tại điểm i, điểm k khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ, gửi kèm hồ sơ đề nghị miễn, giảm theo quy định, báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (*gửi về Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh để tổng hợp*).

+ Tổng hợp, thẩm định kế hoạch thu, nộp Quỹ trên địa bàn huyện, trình Chủ tịch UBND cấp huyện ký văn bản báo cáo Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh để tổng hợp, thông báo Kế hoạch thu Quỹ theo quy định.

4. Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên: Cung cấp thông tin về tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính năm trước của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài (doanh nghiệp, hợp tác xã,...) hoạt động trên địa bàn toàn tỉnh; các hợp tác xã không có nguồn thu, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (*theo quy định tại điểm i, điểm k khoản 1 và khoản 2 Điều 13 của Nghị định số 78/2021/NĐCP ngày 01/8/2021 của Chính phủ*) theo mẫu 07, gửi về Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh (*kèm theo file word*) và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện/Phòng Kinh tế thành phố **trước ngày 20 tháng 4 hàng năm.**

5. Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên: Cung cấp thông tin về số lượng công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp, người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức và người lao động làm việc theo hợp đồng lao động của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh cho Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh, UBND cấp huyện, xã để làm cơ sở cho việc xây dựng, thẩm định Kế hoạch thu, nộp Quỹ tại các cấp trước ngày 10 tháng 4 hàng năm.

6. Cơ quan quản lý Quỹ: Tổng hợp, thông báo Kế hoạch thu, nộp của các địa phương, đơn vị trước ngày 15 tháng 5 hàng năm. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thanh tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành công tác xây dựng kế hoạch thu, chi và quản lý sử dụng quỹ tại các địa phương và đơn vị theo quy định.

7. Thực hiện truy thu quỹ năm trước

Căn cứ Kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên năm trước đã được phê duyệt của năm trước, các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã rà soát, thực hiện truy thu Quỹ Phòng, chống thiên tai đối với các tổ chức, cá nhân chưa thực hiện việc thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai năm trước. Thời gian thu nộp cùng với thời gian thu nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai năm sau. Báo cáo kết quả truy thu về Quỹ Phòng, chống thiên tai cấp tỉnh theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, liên hệ Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để được giải đáp./.

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU, NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 202...
(Dùng cho cơ quan, đơn vị, tổ chức của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
lực lượng vũ trang; các ngân hàng nhà nước trên địa bàn tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên cơ quan đơn vị	Số tiền nộp Quỹ PCTT năm 202.. theo quy định	Số tiền đề nghị được miễn	Lý do miễn	Số tiền đề nghị đóng góp tự nguyện	Số tiền đề nghị giao Kế hoạch thu Quỹ PCTT năm 2023	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)-(4)+(6)	(8)
A	Danh sách thu, nộp Quỹ tại Văn phòng chính (VD: Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT)						
1	Nguyễn văn A	Cách tính số tiền nộp = 1/2 mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng ((1.800.000/2)/22= 40.909 đồng/người/năm (làm tròn 41.000 đồng))		VD: Thương binh			
2	Nông thị B						
....							
B	Danh Sách thu, nộp Quỹ tại các đơn vị trực thuộc						
I	Đơn vị trực thuộc 1 (VD: Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản)						
1	Nguyễn văn A						
....							
II	Đơn vị trực thuộc 2 (VD; Chi cục Thủy lợi)						
	Tổng cộng:						

Ghi chú:
- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kê khai:.....người;
- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đề nghị miễn giảm:.....người;

Số điện thoại liên hệ:.....
NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có các đơn vị trực thuộc, đơn vị theo ngành dọc quản lý. Đề nghị lập kế hoạch chung cho toàn ngành

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2022

(Dùng cho Công ty, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Ngân hàng thương mại, đơn vị kinh doanh có đóng thuế thu nhập doanh nghiệp)

STT	Tên doanh nghiệp	Tổng giá trị tài sản theo báo cáo tài chính năm trước /Mức lương tháng theo quy định mức lương tối thiểu vùng áp dụng (đồng)	Số lao động của doanh nghiệp (người)	Số tiền phải đóng quỹ theo quy định (đồng)	Tỷ lệ % được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp năm trước	Số tiền đề nghị miễn, giảm (đồng)	Lý do đề nghị miễn, giảm	Số tiền ủng hộ, tự nguyện đóng góp cho Quỹ (nếu có) (đồng)	Tổng số tiền đề nghị giao Kế hoạch thu năm nay (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Tổng cộng I+II								
I	Nộp theo giá trị tài sản hiện có của đơn vị (0,02% giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính năm trước)		X	Cách tính: Giá trị (cột 5) bằng (cột3) nhân 0,02%			- Miễn thu do thiệt hại thiên tai >0,02% giá trị tài sản doanh nghiệp; - Miễn hoặc giảm do miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp 2022.		Cách tính: Giá trị (cột10) bằng (cột 5) trừ (cột 7) cộng cột (9)
II	Thu, nộp của cá nhân người lao động								
1	Số cán bộ, lao động phải thu Quỹ			Cách tính: Giá trị (cột 5) bằng (cột 4) nhân Mức thu Quỹ lao động (vùng III 70.000đ; vùng IV 62.500đ)					

Số điện thoại liên hệ:.....

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03

TÊN HUYỆN, THÀNH PHỐ
TÊN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU, NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 202...
(Dùng cho UBND cấp xã lập kế hoạch và gửi cấp huyện tổng hợp vào kế hoạch của chung của huyện)

I. Kế hoạch thu cán bộ, CC, VC hưởng lương ngân sách

STT	Đối tượng nộp Quỹ	Số lượng cán bộ, CC,VC, lao động phải nộp quỹ (người)	Số lượng cán bộ, CC,VC, lao động thuộc đối tượng miễn đóng góp quỹ(người)	Lý do đề nghị miễn thu	Số tiền nộp quỹ PCTT năm ... theo quy định (đồng)	Số tiền đề nghị miễn thu Quỹ (đồng)	Số tiền thu được từ đóng góp tự nguyện (nếu có) (đồng)	Số tiền đề nghị giao kế hoạch thu Quỹ năm ... (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(3) * số tiền phải nộp theo quy định	(7)=(4) * số tiền phải nộp theo quy định	(8)	(9)=(6)-(7)	(10)
	<i>Ví dụ:</i>								
	Tổng số	20	4		820.000	164.000		656.000	
1	Văn phòng	5	1	- Chế độ thai sản: 02 - Đi học dài hạn: 01 - Thương binh: 01	Cách tính số tiền nộp = 1/2 mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng = 1.800.000đ/2/22 = 40.909đ (làm tròn: 41.000đ)				Số tiền miễn thu quỹ do Chủ tịch UBND xã xác nhận, chịu trách nhiệm
2	Chuyên môn	15	3						
3	Hội....	5	1						
....									

II. Kế hoạch thu người lao động không hưởng lương trên địa bàn xã, phường, thị trấn

TT	Tổ/Thôn/Xóm	Số lượng người lao động phải nộp quỹ (người)	Số lượng lao động thuộc đối tượng miễn đóng góp quỹ(người)	Lý do đề nghị miễn thu	Số tiền tính kế hoạch thu quỹ (đồng)	Số tiền tính miễn thu (đồng)	Số tiền thu được từ đóng góp tự nguyện (nếu có) (đồng)	Số tiền đề nghị giao chỉ tiêu thu Quỹ (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(3)*10.000	(7)=(4)*10.000	(8)	(9)=(6)-(7)	(10)
	<i>Ví dụ:</i>								
	Tổng số	450	130	Theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP	4.500.000	1.300.000		3.200.000	Số tiền miễn thu quỹ do Chủ tịch UBND huyện quyết định
1	Tổ 1	100	100						
2	Tổ 2	150	20						
3	Tổ 3	200	10						
...									
Tổng cộng I + II									3.856.000

Số điện thoại liên hệ:.....

Người lập biểu
(Ký ghi rõ họ tên)

UBND.....
(Ký, đóng dấu)

Lưu ý: Các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch thu, nộp Quỹ vẫn thực hiện kê khai 2 phần:

Phần I. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước

Phần II. Tổng số lao động không hưởng lương trên địa bàn xã, phường, thị trấn

KẾ HOẠCH THU, NỘP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 202..
(Dùng cho UBND cấp huyện tổng hợp gửi Quỹ Phòng, chống thiên tai Thông báo thu, nộp quỹ)

TT	Tên cơ quan, tổ chức	Số đơn vị tính thu quỹ	Kế hoạch thu, nộp Quỹ năm 202..				Kế hoạch miễn, giảm thu, nộp năm 202..					Tổng kế hoạch đề nghị giao thu, nộp quỹ 202.. sau khi đã trừ miễn giảm (đồng)
			Kế hoạch thu đối với cá nhân, CB, CC, VC người lao động		Số tiền thu Quỹ theo giá trị TS DN, HTX (đồng)	Tổng số tiền thu Quỹ năm 202.. (đồng)	KH miễn thu cá nhân		KH miễn, giảm đối với Tổ chức kinh tế, DN, HTX,...		Tổng số tiền đề nghị miễn, giảm năm 202.. (đồng)	
			Số lao động thu quỹ (người)	Số tiền thu cá nhân (đồng)			Số lao động miễn thu (người)	Số tiền miễn thu (đồng)	Số tiền miễn thu do thiên tai (đồng)	Số tiền miễn, giảm thu do được miễn giảm TTNDN (đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)+(6)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)=(9)+(10)+ (11)	(13)= (7)-(12)
	TỔNG CỘNG											
I	Khối cơ quan hành chính, sự nghị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và Hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí											
1	VP huyện ủy											
2	VP UBND huyện....											
3	Phòng/Ban ... huyện											
4	Trung tâm ... huyện											
5	Hội ... huyện											
....												
II	UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN											
1	Xã A											
2	Xã B											
3	Xã C											
...												
III	KHỐI DOANH NGHIỆP											
1	Doanh Nghiệp A											
2	Doanh Nghiệp B											
3	Doanh Nghiệp C											
4	HTX A											
5	HTX B											
6	Ngân hàng A											
7	Ngân hàng B											
...												

Số điện thoại liên hệ:.....

Người lập biểu
(ký ghi rõ họ tên)

UBND HUYỆN/THÀNH PHỐ
(ký, đóng dấu)

Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị ngành dọc trực thuộc cơ quan cấp tỉnh quản lý đóng trên địa bàn cấp huyện thì đề nghị không lập kế hoạch theo huyện

Mẫu 05 (Dùng cho Tổ chức kinh tế bị thiệt hại do thiên tai, HTX không có nguồn thu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Miễn đóng góp Quỹ Phòng chống thiên tai năm

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND huyện, thành phố.....(nơi có TS bị thiệt hại);
- Phòng Nông nghiệp và PTNT /Kinh tế hạ tầng;
- Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên.

Tên tổ chức kinh tế :.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Địa chỉ nơi có tài sản bị thiệt hại do thiên tai:.....

Họ tên người đại diện hợp pháp của tổ chức:.....

Chức vụ:.....

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại di động.....; Fax:.....Email:.....

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ PCTT;

Đơn vị:..... báo cáo lý do đề nghị miễn thu Quỹ PCTT năm cụ thể như sau:

Nêu một trong các lý do sau:

Lý do 1: Đơn vị bị thiệt hại về tài sản do thiên tai > 0,02% giá trị tài sản hiện có:

Nội dung trình bày: Mô tả loại hình thiên tai (do mưa lớn lũ quét, sạt lở...xảy ra ngày tháng... năm ...) gây thiệt hại tài sản thuộc công trình; mô tả các hạng mục bị thiệt hại.....; Ước tổng giá trị thiệt hại hoặc kinh phí đầu tư sửa chữa:.....đồng (trong đó hạng mục 1 thiệt hại..... đồng, hạng mục 2 thiệt hại đồng); Số tiền đề nghị được miễn đóng Quỹ PCTT năm = Tổng giá trị tài sản x 0,02% =..... đồng (bằng chữ.....)

Lý do 2: Đơn vị bị thiệt hại do thiên tai phải ngừng sản xuất từ 05 ngày trở lên:

Nội dung trình bày: Mô tả loại hình thiên tai (do mưa lớn lũ quét, sạt lở...xảy ra ngày tháng... năm ...) gây thiệt hại tài sản thuộc công trình; mô tả các hạng mục bị thiệt hại.....; Ước giá trị thiệt hại hoặc kinh phí sửa chữa:..... đồng; Thời gian phải ngừng sản xuất làngày; Số tiền đề

ngiht được miễn đóng Quỹ PCTT năm hiện tại = Tổng giá trị tài sản x 0,02%
=..... đòng (bằng chữ.....);

Lý do 3: Áp dụng cho HTX không có thu nhập (không có lãi):

Nội dung trình bày: Mô tả nội dung sản xuất kinh doanh, lý do khách quan, chủ quan, dẫn đến rủi ro không có lãi; Số tiền đề nghị được miễn đóng Quỹ PCTT năm 2023 = Tổng giá trị tài sản x 0,02% =..... đòng (bằng chữ.....);

.....Ngày..... thángnăm 202...

Xác nhận của UBND huyện/thành phố

- Xác nhận lý do xin miễn thu Quỹ như trong đơn là đúng

- Kinh phí đề nghị miễn thu là.....đòng;

(Ký, đóng dấu)

.....Ngày..... thángnăm 202...

Thủ trưởng đơn vị kê khai

(ký tên, đóng dấu)

Mẫu 06 (Dùng cho tổ chức kinh tế được miễn hoặc giảm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Giảm (hoặc tạm hoãn) đóng góp Quỹ Phòng chống thiên tai năm

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên.

Tên tổ chức kinh tế :.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ tên người đại diện hợp pháp của tổ chức:.....

Chức vụ:.....

Địa chỉ liên hệ: Số điện thoại di động.....; Fax:.....Email:.....

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ PCTT;

Đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền xét giảm mức đóng Quỹ PCTT năm 2023 do được hưởng chính sách miễn, giảm đóng thuế thu nhập Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1. Mô tả ngành nghề kinh doanh:

2. Đơn vị được hưởng chính sách miễn thuế thu nhập Doanh nghiệp (hoặc giảm thuế thu nhập Doanh nghiệp):

- Thời gian hưởng chính sách từ ngày ...thángnăm.... đến ngày ...thángnăm.... đối với ngành nghề kinh doanh.....;

- Mức giảm đóng thuế năm trước là% (nếu hưởng chính sách giảm đóng thuế TNDN);

- Theo quy định tại các Văn bản số:.....ngày tháng năm của....về việc.....(có bản sao kèm theo đơn);

3. Số tiền đề nghị được giảm đóng Quỹ PCTT = giá trị tài sản theo báo cáo tài chính năm trước x 0,02% x tỷ lệ quy định =đồng (có bản sao báo cáo xác định giá trị tài sản kèm theo)/.

.....Ngày..... thángnăm 202...

Thủ trưởng đơn vị kê khai
(ký tên, đóng dấu)

**BẢNG TỔNG HỢP CUNG CẤP THÔNG TIN CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 202..**

(Dùng cho Cơ quan Thuế (Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế các huyện, thành phố) quản lý)

STT	Tên doanh nghiệp	Mã số thuế	Số lao động của doanh nghiệp (người)	Tổng giá trị tài sản theo báo cáo tài chính năm trước(đồng)	Tỷ lệ giảm thuế thu nhập doanh nghiệp năm trước (%)	Địa chỉ, số điện thoại của doanh nghiệp
A	CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ (CÔNG TY, DN, HTX...) THUỘC CỤC THUẾ TỈNH QUẢN LÝ (Phân theo địa bàn)					
I	Thành phố Thái Nguyên					
1						
2						
...						
II	Huyện Đại Từ					
.....						
....						
B	CÁC CÔNG TY, DN, HTX THUỘC CHI CỤC THUẾ CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ QUẢN LÝ					
I	Thành phố Thái Nguyên					
1						
2						
.....						
II	Huyện Đại Từ					
....						
.....						
...						

Số điện thoại liên hệ:

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ